

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2021/HS-ST
Ngày: 13/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Hà và ông Trần Hoàng Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoàn Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2021/QĐXXST-HS ngày 25/6/2021 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn Phước K, xã Phước T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: thợ sơn; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Văn Thị P. Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/10/2020, tạm giam từ ngày 16/10/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1995 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 8, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Lê Thành V, sinh năm: 1998 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 9, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 07/10/2020, Lê Thành V gọi điện cho Nguyễn Văn Đ hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 300.000đồng, Đ đồng ý và hẹn V đến Ngã 4 giao nhau giữa đường H và đường V để giao dịch. Khi Đ điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu đen, biển kiểm soát 85B1 - 601.69 vừa đến khu vực trên thì bị lực lượng công

an kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại gấu quần bên trái của Đ có 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể dạng rắn (nghĩ là ma túy đá, ký hiệu M) nên tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ tại thôn Phước K, xã Phước T, huyện N thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong phòng ngủ của Đ.

Tại Cơ quan điều tra, Đ đã khai nhận: Những tinh thể dạng rắn trong 01 bịch nylon được hàn kín là ma túy đá. Số ma túy này Đ mua của 01 người đàn ông tên Long (không rõ nhân thân, lai lịch) trên đường Quốc lộ 1A, thuộc xã Phước T, huyện N để bán cho người khác.

Ngoài ra Đ còn khai nhận: Trước đó đã thực hiện 02 lần bán được 02 bịch ma túy, thu được số tiền 600.000đồng, cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Vào lúc 12 giờ ngày 06/10/2020, tại nhà của Đ thuộc thôn Phước K, xã Phước T, huyện N, Đ đã bán cho Lê Thành V 01 bịch ma túy đá với giá 300.000đồng.

Lần thứ 2: Vào lúc 9 giờ 30 phút ngày 07/10/2020, tại khu vực bờ đê Sông Dinh, Đ đã bán cho Nguyễn Văn N và Lê Thành V (đi cùng nhau và góp tiền mua chung) 01 bịch ma túy đá với giá 300.000đồng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Bản kết luận giám định số 173/KLGD ngày 15/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: Chất dạng rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín, kích thước (4,3 x 0,8)cm (ký hiệu M) được gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2519gam. Khối lượng hoàn lại sau giám định, M: 0,2259gam cùng với tất cả bao gói gửi đến giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân TP. Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng số 72/CT-VKSPR ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát TP. Phan Rang – Tháp Chàm: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận; Lời nói sau cùng: “Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.”

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang –

Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng. Người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra vụ án và việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào các ngày 06 – 07/10/2020, bị cáo Đ đã 03 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, bán được 02 bịch ma túy thu được tổng số tiền là 600.000đồng nhằm mục đích bán để có ma túy sử dụng, trong đó có 01 lần bán cho 02 người trở lên (cùng lúc bán cho N và V). Tổng trọng lượng chất ma túy đã thu giữ là 0,2519 gam, loại Methamphetamine. Hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 72/CT-VKSPR ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của nhà nước. Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là hết sức nguy hiểm không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự công cộng tại địa phương.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần có hình phạt tương xứng đối với bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tự khai ra các lần phạm tội trước đó; thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy; có nhân thân tốt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đ làm nghề thợ sơn nhưng công việc không ổn định và có thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi của Lê Thành V và Nguyễn Văn N đã mua ma túy về sử dụng vi phạm vào khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã chuyển hồ sơ xử phạt theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Đối với hành vi của người tên Long (không xác định được nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động loại Iphone, màu đen – xám số Imeil: 355695071869398; sim điện thoại 0337884979 và số tiền 600.000đồng (bà Văn Thị P là mẹ ruột của bị cáo Đ nộp). Đây là điện thoại Đ dùng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền do bán ma túy mà có nên phải tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 gói giấy niêm phong màu trắng, bên ngoài gói niêm phong có ghi: “Túi niêm phong” mã số PS3A – 042152, có chữ ký và họ tên của Nguyễn Nghi Anh, Hoàng Văn Hải, Phạm Quốc Việt (bên trong gói niêm phong có 0,2259gam chất ma túy, loại Methamphetamine, là mẫu vật hoàn lại sau giám định) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 vỏ chai nhựa. Đây là chất ma túy, công cụ để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu đen, biển kiểm soát 85B1 – 601.69 của chủ sở hữu bà Nguyễn Thị Ngọc B. Khi cho Đ mượn, bà B không biết Đ sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã trao trả lại cho bà B là có căn cứ.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt của bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm b, c Khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 năm 06 tháng tù (Ba năm sáu tháng tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 07/10/2020.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói giấy niêm phong màu trắng, bên ngoài gói niêm phong có ghi: “Túi niêm phong” mã số PS3A – 042152, có chữ ký và họ tên của Nguyễn Nghi Anh, Hoàng Văn Hải, Phạm Quốc Việt (bên trong gói niêm phong có 0,2259gam chất ma túy, loại Methamphetamine, là mẫu vật hoàn lại sau giám định) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 vỏ chai nhựa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động loại Iphone, màu đen – xám số Imeil: 355695071869398; sim điện thoại 0337884979 theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và số tiền 600.000đồng theo Biên lai thu tiền số 0004749 ngày 10/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Nhà tạm giữ CA TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Vân